

## Midterm OOP

### Đề bài

Đề có tổng cộng 20 câu, mỗi câu 0.5 điểm

3

Source code sau khi được dịch trong Java thì được gọi là gì (0.5 Điểm) 

- ☒ Byte code
- ☐ Code thực thi (Executable code)
- ☐ Code nhị phân (Binary code)

4

Java development kit (JDK) là gì (0.5 Điểm) 

- ☐ Nó là một tập thư viện cùng với Môi trường thực thi Java (JRE)
- ☐ Nó chỉ là công cụ phát triển phần mềm (development tools)
- ☒ Nó chỉ là công cụ phát triển phần mềm (development tools) cùng với môi trường thực thi Java (JRE)
- ☐ Nó chỉ là môi trường thực thi Java (JRE)

5

Chương trình sau chạy thế nào

(0.5 Điểm) 

```
class Main {  
    public static void main(String args[]) {  
        int t;  
        System.out.println(t);  
    }  
}
```


- ☐ 0
- ☐ bị bộ thu gom rác xử lý
- ☒ Lỗi biên dịch (Compiler error)
- ☐ Lỗi lúc chạy (Runtime error)

6

Class nào là class bất biến (Immutable) trong Java (0.5 Điểm)

- ☐ String
- ☐ StringBuilder
- ☐ int
- ☐ CharSequence

7

Collection nào trong Java cho phép lưu trữ các thành phần không trùng lặp và các phần tử được truy cập tự nhiên (0.5 Điểm) 

- ☒ Set
- ☐ HashMap
- ☐ List
- ☐ StringBuffer

8

Kết quả chương trình sau là gì (0.5 Điểm) 

```
import java.util.*;
class ArrayList
{
    public static void main(String args[])
    {
        ArrayList obj = new ArrayList();
        obj.add("A");
        obj.add("B");
        obj.add("C");
        obj.add(1, "D");
        System.out.println(obj);
    }
}
```

- ☐ [A, B, C, D]
- ☒ [A, D, B, C]
- ☐ [A, D, C]
- ☐ [A, B, C]

9

Kết quả chương trình sau là gì (0.5 Điểm)

```

1- class evaluate {
2-     public static void main(String args[]) {
3-         int a[] = {
4-             1,
5-             2,
6-             3,
7-             4,
8-             5
9-         };
10        int d[] = a;
11        int sum = 0;
12        for (int j = 0; j < 3; ++j)
13            sum += (a[j] * d[j + 1]) + (a[j + 1] * d[j]);
14        System.out.println(sum);
15    }
16 }

```

Nhập câu trả lời của bạn

10

Kết quả chương trình sau là gì (0.5 Điểm)

```

1- class array_output {
2-     public static void main(String args[]) {
3-         int array_variable[] = new int[10];
4-         for (int i = 0; i < 10; ++i) {
5-             array_variable[i] = i;
6-             System.out.print(array_variable[i] + " ");
7-             i++;
8-         }
9-     }
10 }

```

0 2 4 6 8


11

Trong Java, class và interface khác nhau ở điểm nào sau đây? (0.5 Điểm)




- ☐ Class có thể chứa phương thức được triển khai, trong khi interface không thể.
- ☐ Interface có thể được kế thừa, trong khi class không thể.
- ☒ Class chỉ có thể được sử dụng để tạo đối tượng, trong khi interface không thể.
- ☐ Interface có thể chứa biến instance, trong khi class không thể.

12

Trong Java, để kế thừa một class, bạn sử dụng từ khóa nào? (0.5 Điểm) 

- ☐ implement
- ☐ inherit
- ☐ inheritance
- ☒ extends

13

Khi một class kế thừa từ một class khác, nó thừa hưởng các phương thức và thuộc tính nào của class cha? (0.5 Điểm) 

- ☐ private và protected
- ☐ private, protected và public
- ☒ public, protected
- ☐ Chỉ có protected

14

Trong Java, từ khóa để tham chiếu đến các hàm và thuộc tính của lớp cha là \_\_\_\_\_. (0.5 Điểm)


Nhập câu trả lời của bạn

15

Trong Java, từ khóa **instanceof** được sử dụng để làm gì? (0.5 Điểm) 


- ☐ Chuyển đổi một kiểu dữ liệu sang kiểu khác
- ☒ Kiểm tra xem một đối tượng có phải là một thể hiện của một lớp hay không
- ☐ Tạo ra một đối tượng mới từ một lớp đã được định nghĩa trước
- ☐ Kiểm tra xem một lớp có thể được kế thừa hay không

16

Trong Java, nguyên tắc nào khẳng định rằng các đối tượng phải được bảo vệ khỏi việc truy cập trái phép? (0.5 Điểm) 

- ☐ Inheritance (Kế thừa)
- ☐ Abstraction (Trừu tượng hóa)
- ☐ Polymorphism (Đa hình)
- ☒ Encapsulation (Bao đóng)

17

Trong Java, từ khóa abstract được sử dụng cho điều gì? (0.5 Điểm) 

- ☐ Để chỉ ra rằng một lớp không thể được kế thừa
- ☐ Để chỉ ra rằng một phương thức không thể được ghi đè
- ☒ Để chỉ ra rằng một lớp hoặc phương thức có thể được triển khai ở một thời điểm sau này
- ☐ Để chỉ ra rằng một lớp hoặc phương thức không có triển khai hoàn chỉnh

18


Cho đoạn chương trình sau

```
String str = "abcde";  
System.out.println(str.substring(1, 3));
```

Kết quả của chương trình là (0.5 Điểm) 

- ☐ abc
- ☐ bc
- ☒ bcd
- ☐ cd

19

Kiểu dữ liệu không trả về gì được gọi là gì (0.5 Điểm) 

- ☐ int
- ☐ double
- ☒ void
- ☐ none

20

Phương thức finalize() được gọi khi nào (0.5 Điểm)

- ☐ Trước khi bộ thu gom rác của Java thực hiện
- ☐ Trước khi đối tượng nằm ngoài phạm vi
- ☐ Trước khi biến nằm ngoài phạm vi
- ☐ Hàm này không được gọi

21

Từ khóa this trong Java được dùng để (0.5 Điểm) 

- ☒ Lưu trữ tham chiếu của đối tượng hiện tại
- ☐ Lưu trữ giá trị của đối tượng
- ☐ Dùng để tạo một đối tượng mới
- ☐ Tất cả các ý trên

22



## Lớp bao trong Java dùng để (0.5 Điểm)

- ☐ Khai báo các lớp mới gọi là lớp bao bọc
- ☒ Được sử dụng để đóng gói các kiểu dữ liệu nguyên thủy
- ☐ Tạo một thể hiện mới của lớp
- ☐ Không có cái nào trong số này

Không bao giờ tiết lộ mật khẩu của bạn. [Báo cáo lạm dụng](#)



Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

**Microsoft Forms** | Các cuộc khảo sát, câu đố và cuộc thăm dò do AI cung cấp [Tạo biểu mẫu riêng của tôi](#)

Chủ sở hữu của biểu mẫu này chưa cung cấp tuyên bố về quyền riêng tư về cách họ sẽ sử dụng dữ liệu phản hồi của bạn. Không cung cấp thông tin cá nhân hoặc thông tin nhạy cảm. | [Điều khoản sử dụng](#)